TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **THÀNH PHỐ N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2019/QĐST- HNGĐ	*G, ngày 25 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 482/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh D- sinh năm 1986; địa chỉ: Đội 14, Thôn C, xã V, huyện G, Thành phố N.

Bị đơn: Chị C- sinh năm 1984; địa chỉ: Đội 6, Thôn Q, xã V, huyện G, Thành phố N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự, thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh D và chị C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh D và chị C không có con chung nên Tòa án không xem xét.

Về việc chia tài sản chung: Anh D và chị C không yêu cầu nên Tòa án không đặt vấn đề giải quyết.

Về án phí: Anh D tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Anh D đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 4059 ngày 21/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G nay được hoàn trả lại 150.000 đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Đã ký tên và đóng dấu